

Round One Bracket

Hazleton EXP - 50

The POY - 80

Q1

The POY - 235

NLT Exp - 30

RLC 2 - 200

Q2

RLC 2 - 30

Q3

The POY

Round Two Bracket

NLT Exp - 0

Hazleton EXP - 195

{4th} Q4

Hazleton EXP - 125

RLC 2 - 155

{3rd} Q5

RLC 2

Championship Bracket

The POY - 0

RLC 2 - 0

{2nd} Q6

{2nd} Q7

The POY

Round One Bracket

Hazleton EXP - 50

The POY - 80

Q1

The POY - 235

NLT Exp - 30

RLC 2 - 200

Q2

RLC 2 - 30

Q3

The POY

Round Two Bracket

NLT Exp - 0

Hazleton EXP - 195

{4th) Q4

Hazleton EXP - 125

RLC 2 - 155

{3rd) Q5

RLC 2

Championship Bracket

The POY - 0

RLC 2 - 0

{2nd) Q6

{2nd) Q7

The POY